
**Lãi suất LNH**
**Trái phiếu**

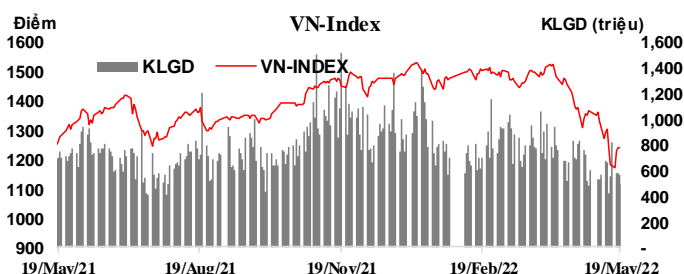
Kỳ hạn	Lãi suất LNH				Trái phiếu		
	VND	D/D	USD	D/D	Kỳ hạn	Lợi suất	D/D
ON	1.54	-0.20	0.91	0.00	3Y	2.11	-0.020
1W	1.87	-0.12	1.02	0.02	5Y	2.41	-0.001
2W	2.07	-0.03	1.13	0.03	7Y	2.88	-0.008
1M	2.19	0.00	1.23	0.02	10Y	3.18	-0.022
2M	2.35	0.00	1.28	0.02	15Y	3.33	0.006
3M	2.48	-0.04	1.43	0.04			
6M	2.71	-0.01	1.60	0.04			
9M	2.81	-0.02	1.70	0.04			
1Y	2.91	-0.04	1.80	0.04			

Nguồn: Reuters

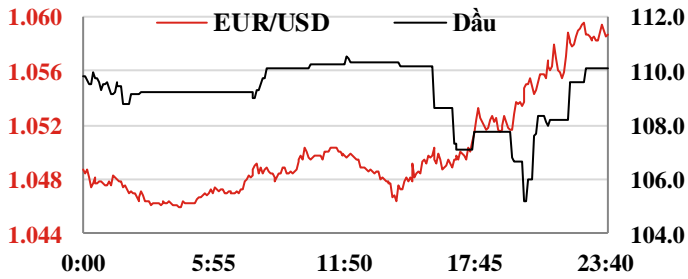
**Giao dịch mua kỳ hạn trên OMO (tỷ đ)**

Ngày	Phiên	Kỳ hạn (ngày)	Lãi suất (%)	KL gọi thầu	KL trúng	KL đến hạn	Bom/hút ròng	KL lưu hành	
19-05-22	1	14	2.50	10,000	301.21	381.24	-	80.03	2,613.36
18-05-22	1	14	2.50	10,000	248.36	428.86	-	180.50	2,693.39
17-05-22	1	14	2.50	10,000	-	-	-	-	2,873.89

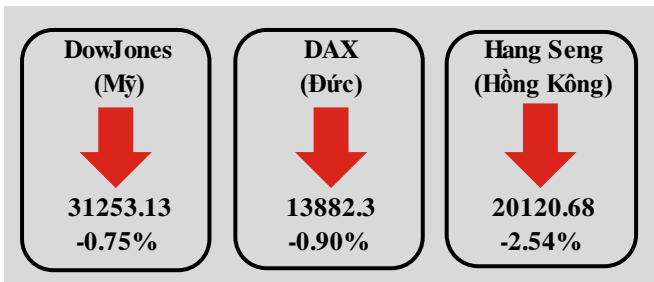
	VN-Index	HNX-Index	Upcom
Điểm	1241.64	308.02	94.58
%/ngày	0.07%	-0.59%	-0.16%
%/31/12/2021	-17.13%	-35.0%	-16.1%
KLGD (tr.đ.vị)	496.73	74.50	33.3
GTGD (tỷ đ)	12794.90	1625.80	625.97
NĐINN mua (tỷ đ)	1561.01	5.46	2.55
NĐINN bán (tỷ đ)	1693.71	9.16	0.53


**Tin trong nước ngày 19/05**

- Thị trường ngoại tệ:** Phiên 19/05, NHNN niêm yết tỷ giá trung tâm ở mức 23.142 VND/USD, tăng nhẹ 02 đồng so với phiên trước đó. Tỷ giá mua giao ngay và tỷ giá bán kỳ hạn 3 tháng được giữ nguyên niêm yết lần lượt ở mức 22.550 VND/USD và 23.250 VND/USD. Trên thị trường LNH, tỷ giá chốt phiên với mức 23.175 VND/USD, tăng mạnh 35 đồng so với phiên 18/05. Tỷ giá trên thị trường tự do tăng mạnh 100 đồng ở chiều mua vào và 50 đồng ở chiều bán ra, giao dịch tại 23.900 VND/USD và 23.950 VND/USD.
- Thị trường tiền tệ LNH:** Ngày 19/05, lãi suất chào bình quân LNH VND giảm 0,03 – 0,20 đpt ở các kỳ hạn ngắn trong khi đi ngang ở kỳ hạn 1M so với phiên trước đó, cụ thể: ON 1,54%; 1W 1,87%; 2W 2,07% và 1M 2,19%. Lãi suất chào bình quân LNH USD giữ nguyên ở kỳ hạn ON trong khi tăng 0,02 – 0,03 đpt ở các kỳ hạn còn lại; giao dịch tại: ON 0,91%; 1W 1,02%; 2W 1,13%, 1M 1,23%. Lợi suất TPCP trên thị trường thứ cấp giảm ở hầu hết các kỳ hạn ngoại trừ tăng ở kỳ hạn 15Y, cụ thể: 3Y 2,11%; 5Y 2,41%; 7Y 2,88%; 10Y 3,18%; 15Y 3,33%.
- Nghiệp vụ thị trường mở:** Phiên hôm qua, NHNN chào thầu 10.000 tỷ đồng trên kênh cầm cố với kỳ hạn 14 ngày, lãi suất 2,50%. Có 301,21 tỷ đồng trúng thầu trong khi có 381,24 tỷ đồng đảo hạn trong phiên hôm qua. Như vậy, NHNN hút ròng 80,03 tỷ đồng từ thị trường, đưa khối lượng lưu hành trên kênh cầm cố giảm xuống mức 2.613,36 tỷ đồng.
- Thị trường chứng khoán:** Hôm qua, các cổ phiếu vốn hóa lớn ít biến động, tạo điều kiện để các chỉ số ổn định. Kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng 0,88 điểm (+0,07%) đạt 1.241,64 điểm; HNX-Index giảm 1,82 điểm (-0,59%) còn 308,02 điểm; UPCOM-Index hạ 0,15 điểm (-1,16%) xuống 94,58 điểm. Thanh khoản thị trường tiếp tục giảm nhẹ so với phiên trước đó với tổng giá trị giao dịch đạt trên 15.000 tỷ VND. Khối ngoại bán ròng nhẹ hơn 134 tỷ đồng trên cả 3 sàn.
- Theo NHCSXH, đến giữa tháng 5/2022, NHCSXH đã thực hiện giải ngân các chương trình tín dụng theo Nghị quyết số 11/NQ-CP đạt trên 2.335 tỷ đồng, trong đó, cho vay hỗ trợ tạo việc làm là 2.033 tỷ đồng với gần 40.000 khách hàng được vay vốn, giải quyết tạo việc làm cho trên 58.000 lao động; cho vay học sinh, sinh viên mua máy tính, thiết bị phục vụ học trực tuyến gần 155 tỷ đồng với 14.500 khách hàng để mua 15.560 máy tính và thiết bị học trực tuyến; cho vay mua, thuê mua nhà ở xã hội, nhà ở cho công nhân, xây dựng mới hoặc cải tạo, sửa chữa nhà ở theo Nghị định số 100/2015/NĐ-CP là 140 tỷ đồng với 794 khách hàng; cho vay cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học ngoài công lập bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19 là 7,6 tỷ đồng với 90 cơ sở được hỗ trợ.**



	19 May 22	Ngày (%)	Tuần (%)	Đầu năm (%)
USD index	102.72	-1.05%	-2.03%	7.04%
USD/CNY	6.71	-0.67%	-1.14%	5.61%
USD/EUR	0.94	-1.13%	-1.96%	7.39%
USD/JPY	127.80	-0.33%	-0.41%	11.05%
USD/KRW	1262.61	-1.00%	-2.18%	6.28%
USD/SGD	1.38	-0.80%	-1.15%	2.35%
USD/TWD	29.69	-0.43%	-0.60%	7.13%
USD/THB	34.45	-0.52%	-0.78%	3.67%
USD/VND Trung tâm	23142	0.01%	-0.04%	-0.01%
USD/VND LNH	23175	0.15%	0.33%	1.67%
USD/VND tự do	23900	0.42%	0.34%	1.92%
Vàng	1841.72	1.44%	1.10%	0.73%
Dầu	112.21	2.39%	5.73%	49.20%



Kỳ hạn	LIBOR		SIBOR	
	USD	TĐ	USD	TĐ
ON	0.8200	-0.0003		
1M	0.9607	0.0334	0.8643	0.0313
3M	1.5049	0.0269	1.2250	0.0000
6M	2.0256	-0.0076	0.8211	0.0000
1Y	2.7060	-0.0350		

Số liệu ngày SIBOR 18/05/2022

### Lãi suất cơ bản các Ngân hàng Trung Ương

NHTW	Đồng tiền	Kỳ trước	Kỳ này	Ngày thay đổi	Cuộc họp tới
Mỹ	USD	0,50%	1,0%	05/05/2022	14/06/2022
Châu Âu	EUR	0,05%	0,00%	10/02/2016	09/06/2022
Anh	GBP	0,75%	1,0%	05/05/2022	16/06/2022
Nhật	JPY	0,10%	-0,10%	28/01/2016	16/06/2022
Australia	AUD	0,25%	0,35%	03/05/2022	07/06/2022

Nguồn: TCTK, NHNN, Hose, HNX, Thomson-Reuters, MSBResearch

## Tin quốc tế

- Nước Mỹ ghi nhận một số chỉ báo kinh tế quan trọng.** Đầu tiên, ở thị trường lao động, số đơn xin trợ cấp thất nghiệp lần đầu tại Mỹ tuần kết thúc ngày 14/05 ở mức 218 nghìn đơn, tăng từ 197 nghìn đơn của tuần trước đó, đồng thời vượt qua mức 200 nghìn đơn theo dự báo. Đây là số đơn xin trợ cấp cao nhất kể từ đầu tháng 03/2022. Tiếp theo, ở lĩnh vực bất động sản, doanh số bán nhà cũ tại Mỹ đạt 5,61 triệu căn trong tháng 4, thấp hơn mức 5,77 triệu căn của tháng 3, đồng thời thấp hơn mức 5,65 triệu căn theo kỳ vọng. Lực cầu mua nhà cũ tại Mỹ có tháng hạ nhiệt thứ 3 liên tiếp sau khi lập đỉnh 1 năm ở mức 6,5 triệu căn vào tháng 01/2022.
- Thị trường lao động Úc nhìn chung vẫn khỏe mạnh.** Văn phòng Thống kê Úc ABS cho biết nước này tạo ra 4 nghìn việc làm mới trong tháng 4, thấp hơn so với 17,9 nghìn như thành tích trong tháng 3, đồng thời kém xa so với kỳ vọng tăng thêm 30 nghìn. Tuy nhiên, tháng vừa qua vẫn đánh dấu 4 tháng liên tiếp đầu năm 2022 nước Úc tạo ra việc làm mới. Bên cạnh đó, tỷ lệ thất nghiệp tại quốc gia này giảm còn 3,9% trong tháng 4 từ mức 4,0% của tháng 3, khớp với dự báo của Reuters. Đây cũng là tỷ lệ thất nghiệp thấp nhất nước Úc đạt được trong vòng 48 năm qua. Những dữ liệu này có thể là yếu tố hỗ trợ cho NHTW Úc RBA tăng LSCS trong những cuộc họp tới, khi nước này đang đối mặt với áp lực lạm phát tương đối cao.
- Áp lực thâm hụt thương mại của Nhật Bản mở rộng.** Bộ Thương mại Nhật Bản cho biết cán cân XNK của nước này thâm hụt 1,62 nghìn tỷ JPY trong tháng 4, sâu hơn nhiều so với mức thâm hụt 1,02 nghìn tỷ ở tháng trước đó và đồng thời sâu hơn mức 1,52 nghìn tỷ theo dự báo. Nguyên nhân chính khiến cho cán cân XNK Nhật Bản ngày càng lệch là do giá nhập khẩu liên tục leo thang khi nguồn cung thiếu hụt. Chính phủ Nhật Bản hiện đang lo ngại về việc chi phí tiêu dùng có thể tăng đột biến, ảnh hưởng đến chất lượng cuộc sống của người dân.

### Lịch công bố các chỉ số kinh tế:

Ngày	Giờ VN	Mức độ ảnh hưởng	Chỉ số kinh tế	Kỳ này	Dự báo	Kỳ trước
19-05	6:50	*	Cán cân thương mại Nhật Bản T4	-1.62T	-1.52T	-1.02T
19-05	8:30	***	Tỷ lệ thất nghiệp tại Úc T4	3.9	3.9	4.0
19-05	19:30	**	Số đơn xin trợ cấp thất nghiệp lần đầu tại Mỹ w/e	218K	200K	197K
19-05	21:00	**	Doanh số bán nhà cũ Mỹ T4	5.61M	5.65M	5.77M
20-05	13:00	**	Doanh số bán lẻ Anh mm T4		-0.3	-1.4

## VN-INDEX



VN-Index tăng nhẹ lên mức 1.241,64 điểm. Vài phiên giao dịch kế tiếp nhiều khả năng VN-Index sẽ tiếp tục chịu sức ép từ ngưỡng cản 1.250 điểm và giằng co quanh mốc này.

Ngưỡng hỗ trợ: 1.220 – 1.210

Ngưỡng kháng cự: 1.240 – 1.250

## NGÂN HÀNG TMCP HÀNG HẢI VIỆT NAM

TNR Tower, 54A Nguyễn Chí Thanh - Đống Đa - Hà Nội

ĐT: 04.3771 8989 - Ext: 6867

### TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU KINH TẾ

#### Những người thực hiện:

Nguyễn Nữ Hoài Ninh - Trưởng nhóm

Email: ninhnh1@msb.com.vn

Hoàng Thị Thu Trang - CVCC Phân tích

Email: trangtt5@msb.com.vn

Nguyễn Trường Giang - CV Phân tích

Email: giangnt12@msb.com.vn

Những thông tin trên đây được Trung tâm Nghiên cứu kinh tế, MSB thu thập từ những nguồn được coi là đáng tin cậy. Những thông tin này chỉ mang tính tham khảo và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không chịu trách nhiệm về bất cứ tổn thất nào gây ra do việc sử dụng những thông tin trên vào mục đích kinh doanh. Những thông tin trên có thể thay đổi do diễn biến của thị trường và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không có trách nhiệm phải thông báo về những sự thay đổi này.

Mọi ý kiến đóng góp, đăng ký hoặc rút tên khỏi danh sách nhận bản tin, xin Quý khách vui lòng liên hệ qua địa chỉ: [Research@msb.com.vn](mailto:Research@msb.com.vn)